TAND HUYỆN TĐ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĐ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Ông Hoàng Xuân Nhật

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Nhật Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham G phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 08/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma A G**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/12/1973; Tại: huyện TĐ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản SC, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Ma A D (đã chết); con bà: Giàng Thị T (đã chết); có vợ là: Hảng Thị D2, sinh năm 1978; có 05 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2005: G đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: tại Bản án số 34/2020/HSST ngày 15/9/2020, Ma A G bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2021. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên; Tiền sự: Không;

Bị cáo Ma A G bị tạm giữ từ ngày 11/02/2023 đến ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TĐ cho đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ma A G, sinh ngày 01/12/1973, trú tại bản SC, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, G khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Chiều

ngày 11/02/2023, có một người đàn ông tên Ma A Di (Di giới thiệu là người ở xã Bản Bo, huyện TĐ) đến nhà rủ G cùng đi mua ma túy về sử dụng, G đồng ý. Sau đó, G cùng Di đi đến phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Trên đường đi, Di đưa cho G số tiền 450.000 đồng để mua ma túy. Khi đi đến tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, G và Di gặp một người đàn ông tên Đoan, qua nói chuyện G mua của Đoan 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong gói bằng mảnh nilon màu hồng) giá 450.000 đồng. Mua được ma túy, G lấy mảnh giấy bạc bọc bên ngoài gói Heroine rồi cất giấu trong lòng bàn tay trái. Sau đó, G và Di cùng đi về tìm chỗ sử dụng. Hồi 16 giờ 20 phút ngày 11/02/2023, khi Ma A G đi đến bản Bãi Bằng, xã GM, huyện TĐ thì bị Công an xã GM phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ của G là 01 gói Heroine, 01 bơm tiêm và 03 lọ nước cất (Gia khai mua trước đó để sử dụng ma túy). Quá trình bắt Gia, người đàn ông tên Di đã bỏ chạy thoát, lực lượng Công an không bắt giữ được.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 17 ngày 11/02/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Ma A G có tổng khối lượng là: 0,35 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 176 ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Ma A G đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã GM, huyện TĐ là vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Năm 2020, bị cáo bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: đối với 0,35 gam Heroine thu giữ của Ma A G, Cơ quan điều tra trích 0,10 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,25 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy bạc, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 bơm tiêm và 03 lọ nước cất thu giữ của Ma A G, hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Công an huyện TĐ.

Về trách nhiệm dân sự: không.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTĐ, ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Ma A G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Ma A G giữ nguyên quyết định truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma A G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ma A G từ 20 tháng đến 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: - Một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Sùng A Páo, Đặng Văn Huấn, Sùng A Thắng và Ma A G. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,25 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Ma A G, sinh năm 1973, trú tại bản SC, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 11/02/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ;

- 03 lọ nước cất chưa qua sử dụng;

- 01 xi lanh chưa qua sử dụng.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma A G được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Ma A G nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Ma A G xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Ma A G đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 11/02/2023, tại bản Bãi Bằng, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Ma A G đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,35 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã GM, huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Ma A G là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TĐ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2020, bị cáo bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Ma A G khai mua của người đàn ông tên Đoan tại tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Đông Phong và phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xác định: có người đàn ông tên Vũ Xuân Đoan, sinh năm 1967, đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 8, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu. Có thời điểm Đoan sinh sống tại tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu. Hiện tại Đoan

không ở phường Quyết Tiến và phường Đông Phong, thành phố Lai Châu. Do thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa lấy được lời khai của Đoan; Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan đến Vũ Xuân Đoan để xử lý trong một vụ việc khác.

Đối với người đàn ông tên Ma A Di là người đi cùng Ma A G mua ma túy để sử dụng. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã Bản Bo, huyện TĐ xác định không có người nào tên Di có đặc điểm như G khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[3] Vật chứng:

Đối với: Một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Sùng A Páo, Đặng Văn Huấn, Sùng A Thắng và Ma A G. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,25 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Ma A G, sinh năm 1973, trú tại bản SC, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 11/02/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 03 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 xi lanh chưa qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma A G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma A G 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Sùng A Páo, Đặng Văn Huấn, Sùng A Thắng và Ma A G. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,25 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, mảnh nilon màu xanh và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Ma A G, sinh năm 1973, trú tại bản SC, xã GM, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 11/02/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 03 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 xi lanh chưa qua sử dụng.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ma A G.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Dương Thanh Bắc